

Số: 95/BC-TĐKTHCS

Đông Hải, ngày 17 tháng 10 năm 2016

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra các tiêu chí thi đua đầu năm (giai đoạn 1) Khối THCS, năm học 2016 - 2017

Thực hiện Công văn số 873/SGDĐT-TCCB ngày 08/9/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bạc Liêu về việc thành lập, công nhận trường các khối, nhóm thi đua; tổ chức đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện thi đua năm học 2016-2017 và Công văn số 939/SGDĐT-TCCB ngày 09/9/2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bạc Liêu về việc hướng dẫn hoạt động khối, nhóm và xét khen thưởng kết quả thực hiện tiêu chí 03 giai đoạn thi đua; Kế hoạch số 62/KH-TĐKTHCS ngày 21 tháng 9 năm 2016 của Phòng GD&ĐT Đông Hải về công tác thi đua, khen thưởng Khối Trung học cơ sở năm học 2016-2017;

Khối thi đua THCS đã phối hợp với các Phòng GD&ĐT trong tỉnh triển khai, thực hiện và tổ chức kiểm tra, đánh giá, thẩm định theo các tiêu chí thi đua đầu năm (giai đoạn 1) tại các trường THCS và TH&THCS trong tỉnh năm học 2016 – 2017 cụ thể kết quả thực hiện như sau:

A. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI

Được sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT về công tác thi đua năm học 2016 – 2017, Khối thi đua THCS đã xây dựng Kế hoạch số 62/KH-TĐKTHCS ngày 21 tháng 9 năm 2016 của Phòng GD&ĐT Đông Hải về công tác thi đua, khen thưởng Khối Trung học cơ sở năm học 2016-2017.

Ngày 20 tháng 9 năm 2016, Khối thi đua đã tổ chức Hội nghị để triển khai công tác thi đua năm học 2016-2017 và trao đổi nội dung, cách thức kiểm tra các tiêu chí thi đua cho 63 hiệu trưởng của các trường THCS, TH&THCS trong toàn tỉnh.

Sau Hội nghị Khối trưởng khối thi đua THCS đã ban hành Công văn số 236/TĐKTHCS ngày 21/9/2016 về việc thống nhất một số nội dung kiểm tra tiêu chí thi đua giai đoạn 1 khối THCS.

B. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Căn cứ Kế hoạch số 62/KH-TĐKTHCS ngày 21 tháng 9 năm 2016 của Phòng GD&ĐT Đông Hải về công tác thi đua, khen thưởng Khối Trung học cơ sở năm học 2016-2017. Khối thi đua phân công nhiệm vụ cho 02 nhóm trưởng xây dựng kế hoạch và lịch kiểm tra chéo giai đoạn I cho từng nhóm cụ thể, gửi về các đơn vị, trường học.

- Tổng số trường THCS, TH&THCS trong khối thi đua là 63 trường, được chia làm 02 nhóm:

- + Nhóm 1: gồm có 30 trường (nhóm thuận lợi).
- + Nhóm 2: gồm có 33 trường (nhóm trung bình).
- Số lượng người tham gia đoàn kiểm tra giai đoạn 1: 02 đơn vị kiểm tra 01 đơn vị, đơn vị làm trưởng đoàn ra quyết định thành lập đoàn kiểm tra. Đơn vị làm trưởng đoàn có 06 người: 01 trưởng đoàn, 01 thư ký và 04 thành viên; Đơn vị làm phó trưởng đoàn, có 05 người: 01 phó trưởng đoàn và 04 thành viên.
- Thời gian tiến hành kiểm tra từ ngày 27/9/2016 đến ngày 30/9/2016 là kết thúc.
- Tiến trình kiểm tra và tham quan thực tế, trao đổi kinh nghiệm:
 - + Trường sở tại báo cáo tóm tắt tình hình thực hiện các lĩnh vực công tác theo các tiêu chí thi đua theo từng giai đoạn;
 - + Đoàn xem xét hồ sơ về các chỉ tiêu, kết quả thực hiện theo từng lĩnh vực công tác;
 - + Hợp thống nhất biên bản, hoàn tất hồ sơ kiểm tra;
 - + Kết thúc kiểm tra có biên bản cụ thể gửi về nhóm trưởng Nhóm thi đua.

C. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN THI ĐUA ĐẦU NĂM (GIAI ĐOẠN I)

I. Kết quả hoàn thành một số nhiệm vụ chủ yếu cuối năm học 2015-2016

1. Công tác đánh giá xếp loại, xét lên lớp, rèn luyện trong hè đối với học sinh

a. Ưu điểm:

Đa số các trường hoàn thành các loại hồ sơ sổ sách, công tác xếp loại và xét lên lớp đúng quy định; thực hiện tốt các quy định về trách nhiệm của trường THCS trong kỳ xét công nhận tốt nghiệp THCS; có kế hoạch và triển khai thực hiện việc tổ chức ôn tập cho học sinh lớp 9 của đơn vị thi tuyển vào lớp 10.

b. Hạn chế:

- Số gọi tên ghi điểm một số trường còn tẩy xóa, sửa điểm sai quy chế.
- Còn nhiều trường (52 trường) chưa tổ chức tốt ôn luyện cho học sinh lớp 9 thi tuyển vào lớp 10, nên số lượng học sinh thi tuyển vào lớp 10 bị điểm 0 cao.
- Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai (Tp Bạc Liêu) chưa có biên bản tổ chức kiểm tra lại trong hè.

2. Công tác đánh giá xếp loại cán bộ, giáo viên và chuẩn nghề nghiệp giáo viên

a. Ưu điểm:

- Tất cả các trường đều thực hiện đánh giá, xếp loại thi đua cuối năm, đánh giá cán bộ, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp đúng quy định; hồ sơ lưu trữ đầy đủ; kết quả đánh giá đảm bảo tính khách quan, công bằng và đúng năng lực, hiệu quả công tác của cán bộ, giáo viên và nhân viên.

- Hồ sơ lưu trữ đầy đủ.

b. Hạn chế: Không có.

II. Mức độ đảm bảo các điều kiện cơ bản để tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2016-2017

1. Tuyển sinh, mở lớp, huy động học sinh đến trường, kế hoạch ôn tập chuẩn bị kiểm tra đầu năm, việc bàn giao công tác chủ nhiệm lớp

a. Ưu điểm:

- Các trường có xây dựng kế hoạch tuyển sinh, mở lớp, huy động học sinh đến trường đạt chỉ tiêu đề ra; hồ sơ tuyển sinh, chuyên trường được thiết lập đầy đủ đúng quy định.

- Thực hiện tốt các quy định về trách nhiệm của các đơn vị trong công tác tuyển sinh, hồ sơ duy trì công tác phổ cập giáo dục THCS đầy đủ.

- Đa số các trường tổ chức tốt bàn giao công tác chủ nhiệm; hình thức, thời gian tổ chức phù hợp và có hiệu quả; nội dung bàn giao đúng trọng tâm, phục vụ tốt cho công tác dạy học và giáo dục học sinh trong năm học mới; hồ sơ bàn giao được thiết lập đầy đủ và lưu trữ tốt.

b. Hạn chế:

Công tác huy động học sinh cũ trở lại lớp chưa đạt chỉ tiêu đề ra, tỷ lệ học sinh bỏ học trong hè còn cao; công tác bàn giao chủ nhiệm chưa đảm bảo hình thức, nội dung, thiếu bàn giao 8 môn.

2. Đội ngũ.

a. Ưu điểm:

Đa số các trường có số lượng CBQL đảm bảo theo Điều lệ trường học; tất cả các trường có xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ đến năm 2021; số lượng giáo viên đáp ứng đủ về số lượng và trình độ đào tạo, năng lực chuyên môn giảng dạy; công tác bố trí phân công chuyên môn, bố trí giáo viên chủ nhiệm lớp đảm bảo phù hợp với chuyên môn đào tạo; số lượng nhân viên đảm bảo.

b. Hạn chế:

Trường THCS Đông Hải - HB thiếu 01 CBQL và THCS Trần Văn Ôn - BL thiếu 03 chức danh Văn thư, Thư viện - thiết bị, Y tế học đường.

3. Củng cố, kiện toàn tổ chức

a. Ưu điểm:

Các trường hình thành đầy đủ và hợp lý các tổ chức trong trường học (theo Điều lệ trường học, theo Công văn 1055/SGDDĐT-GDTrH và Công văn số 1056/SGDDĐT-GDTrH, Công văn số 28/SGDDĐT-MN-TH (tổ chuyên môn; Hội đồng trường; Đoàn, Đội, Công đoàn; Ban đại diện cha mẹ học sinh (cấp lớp, cấp trường); Thanh tra nhân dân;...

b. Hạn chế: Không có.

4. Chuẩn bị triển khai các hoạt động chuyên môn (8 môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí)

a. Ưu điểm:

- Các trường có tổ chức sắp xếp biên chế lớp để tổ chức dạy học phân hóa theo năng lực học tập của học sinh, có hồ sơ xếp lớp, có xây dựng phân phối chương trình giảng dạy.

- Có xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh yếu kém, có xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Việc định hướng bố trí các hoạt động chuyên đề, hội thảo, hội giảng để hỗ trợ và nâng dần chất lượng, hiệu quả hoạt động chuyên môn được thể hiện rõ trong các kế hoạch (kế hoạch nhà trường, kế hoạch của các tổ chuyên môn, kế hoạch của bộ phận chuyên môn trong năm học 2016 – 2017). Có trường xây dựng kế hoạch riêng rất cụ thể, rõ ràng.

b. Hạn chế:

- Có trường chưa hoàn thành bộ PPCT và biên chế lớp chưa đúng theo tinh thần dạy học phân hóa đối tượng học sinh.

- Trường THCS Phong Thạnh Đông - GR không tổ chức dạy học trên 6 buổi/tuần.

- Trường THCS Vĩnh Mỹ A - HB chưa xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học 02 buổi/ngày (do thiếu phòng học).

5. Cơ sở vật chất, thiết bị, ĐDDH

a. Ưu điểm:

- Các trường có đủ phòng học để phục vụ cho công tác dạy học các tiết học chính khóa; có xây dựng kế hoạch bố trí cho giáo viên khai thác sử dụng thiết bị dạy học, đồ dùng dạy học trong năm học, có đăng ký mượn, trả đúng quy định.

- Công tác vệ sinh khuôn viên trường học, trong phòng học nhằm tạo không khí thoáng mát, tạo môi trường “xanh-sạch-đẹp”. Tổ chức sắp xếp bàn ghế đúng quy định.

- Hàng năm nhà trường có xây dựng kế hoạch và thực hiện việc tu sửa, mua sắm, bổ sung thiết bị dạy học, cung ứng sách giáo khoa và vật tư tiêu hao bảo đảm phục vụ dạy học theo quy định.

b. Hạn chế:

Một số đoàn kiểm tra không trừ điểm những trường chưa có thư viên đạt chuẩn. Sau khi đề xuất với khối trưởng và ý kiến chỉ đạo của Sở GD&ĐT về nội dung ý 4 mục 5.4, nhóm trưởng đã tiến hành chấm thẩm định lại những trường chưa có thư viên đạt chuẩn là 09 trường và trừ 0.25đ các trường này (TH-THCS Phong Thạnh A - GR; THCS Phong Thạnh A - GR, THCS Long Điền Đông B - ĐH, THCS Bạc Liêu-Ninh Bình - BL, THCS Nguyễn Thị Minh Khai - BL, THCS B Vĩnh Phú Đông - PL, THCS Phong Thạnh Tây A - PL, THCS xã Phước Long - PL, TH-THCS Đoàn Thị Điểm - HD).

6. Công tác tài chính

a. Ưu điểm:

- Trong hè các trường có tổ chức sửa chữa, quét vôi các phòng học, bổ sung CSVC trang thiết bị để phục vụ cho năm học mới. Tổ chức triển khai cho phụ huynh học sinh, học sinh, CBQL, giáo viên toàn trường biết về Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 14/6/2016 của UBND tỉnh Bạc Liêu trong buổi đại hội cha mẹ học sinh lớp, trường.

- Các trường tổ chức triển khai Thông tư Liên tịch số 41/TTLT-BYT-BTC ngày 21/11/2014, công khai, thông tin đầy đủ, kịp thời các đối tượng được hưởng chế độ, chính sách về miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTĐBXH ngày 30/3/2016, hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ

- Đa số các trường có triển khai thu BHYT đạt chỉ tiêu trên 50%, có triển khai thu Bảo hiểm thân thể, hồ sơ minh chứng đầy đủ.

b. Hạn chế:

Còn 12 trường thu BHYT, BHTN chưa đạt chỉ tiêu trên 50%.

7. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của Hiệu trưởng trường học

a. Ưu điểm:

- Các trường xây dựng kế hoạch phối hợp giữa nhà trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh cấp trường, cấp lớp và các tổ chức đoàn thể trong đó định hướng cụ thể nội dung cần phối hợp. Có ban hành quy định chức năng nhiệm vụ của CBQL, giáo viên, nhân viên và thời gian làm việc và kèm theo quy chế, quy định thực hiện, có xây dựng nội quy, quy định của nhà trường đối với CBQL, GV, NV và học sinh.

- Căn cứ Kế hoạch năm học các trường tổ chức cho từng cá nhân, tổ chuyên môn đóng góp ý kiến về phương hướng nhiệm vụ, các chỉ tiêu, giải pháp thực hiện trong năm học, làm căn cứ thực hiện. Có đủ kế hoạch của trường, phó hiệu trưởng, BCHCĐ, các tổ chuyên môn, YTHĐ...

- Các trường tổ chức tổng kết năm học kết hợp với Hội nghị CB-VC, để lấy ý kiến đóng góp những ưu điểm để phát huy, những hạn chế có giải pháp khắc phục kịp thời, có Nghị Quyết khắc phục, chấn chỉnh tồn tại, hạn chế từ đầu năm học.

- Các trường có kế hoạch, thực hiện công tác phổ cập bơi lội, phòng chống tai nạn đuối nước cho học sinh năm học 2016-2017 và tổ chức triển khai thực hiện từ đầu năm học.

b. Hạn chế:

Một số trường trình bày văn bản chưa đúng theo Thông tư 01, thiếu chữ ký; kế hoạch tổ chuyên môn chưa cụ thể.

8. Công tác kiểm tra nội bộ và công tác thi đua

a. Ưu điểm:

- Các trường xây dựng kế hoạch công tác kiểm tra nội bộ, kế hoạch công tác thi đua khen thưởng năm học 2016-2017 và triển khai đến các tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện trong năm học. Căn cứ những nhiệm vụ trọng tâm đầu năm học, các trường tổ chức họp đánh giá những nội dung làm được, chưa được, từ đó xây dựng kế hoạch khắc phục những tồn tại hạn chế đối với nhiệm vụ của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên nhằm thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của cá nhân trong năm học.

- Tất cả các trường có bảng tuyên dương và cập nhật kịp thời kết quả năm học 2015-2016 kịp thời.

b. Hạn chế: Không có.

D. GIẢI QUYẾT KIẾN NGHỊ CỦA CÁC TRƯỜNG

I. Các kiến nghị: Có 04 kiến nghị về nội dung điểm trừ về khối

1. Trường THCS Nguyễn Minh Nhựt - VL: thi tuyển sinh lớp 10 có 11 điểm 0, nhưng trong đó có 2 em bỏ thi. Đề nghị xem xét lại và cộng thêm 0,75đ cho nhà trường.

2. Trường THCS Chu Văn An - HD: Đề nghị xem xét lại trường hợp của em Danh Đăng bị điểm 0 trong kỳ tuyển sinh lớp 10. Em Đăng đã làm đơn phúc khảo nhưng nhà trường vẫn chưa nhận được kết quả từ Sở GD&ĐT. Hiện nay em Đăng đã được học lớp 10 của trường THPT Ngan Dừa.

3. Trường THCS A Vĩnh Phú Đông - PL: Trong 3 em lớp 9 thi vào lớp 10 bị điểm 0, có 1 em không có tên trong danh sách của trường.

4. Trường THCS Phong Thạnh Đông - GR kiến nghị: Học sinh chuyển theo gia đình có xác nhận của công an xã (14/374 em, tỷ lệ 3,7%, trừ 2 đ) đề nghị xem lại.

II. Giải quyết các kiến nghị

1. Đối với Trường THCS Nguyễn Minh Nhựt - VL: Nhóm trưởng thi đua đã nhận được bảng ghi điểm từ trường THPT Lê Văn Dầu, trong bảng điểm có 2 em bỏ thi, nên Nhóm trưởng thống nhất nâng 0,75đ cho trường.

2. Đối với Trường THCS Chu Văn An - HD: Khối trưởng đã nhận được kết quả phúc khảo từ Sở GD&ĐT, em Danh Đăng không bị điểm 0, nên thống nhất không trừ điểm thi đua của trường ở nội dung này.

3. Đối với Trường THCS A Vĩnh Phú Đông - PL: Khối trưởng và Nhóm trưởng thống nhất theo kết quả chấm của đoàn là chỉ trừ 0,5đ cho 2 điểm 0.

4. Riêng Trường THCS Phong Thạnh Đông - GR: Mặc dù học sinh chuyển theo gia đình có xác nhận của công an xã nhưng những em học sinh này cũng thuộc diện học sinh bỏ học (vì thiếu hồ sơ chuyển trường), nên thống nhất theo kết quả chấm của đoàn.

E. KẾT QUẢ ĐIỂM CỦA CÁC TRƯỜNG

- Có 07 trường đạt điểm cao nhất 100/99.
- Có 25 trường đạt điểm từ 99 đến 99,50.
- Có 21 trường đạt điểm từ 98 đến 98,75.
- Có 10 trường đạt điểm từ 96 đến 97,75.

(có bảng điểm chi tiết kèm theo)

F. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

- Các trường đã ban hành quyết định thành lập đoàn kiểm tra theo đúng Kế hoạch số 62/KH-TĐKTHCS ngày 21 tháng 9 năm 2016 của phòng GD&ĐT Đông Hải về kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng Khối THCS năm học 2016-2017, mỗi đoàn gồm 11 người (trong đó trưởng đoàn có 6 người, phó đoàn có 5 người).

- Thực hiện đúng quy định thời gian kiểm tra: từ 27/9/2016 đến 30/9/2016.

- Đa số các trường đều có sự chuẩn bị tốt hồ sơ minh chứng, sắp xếp khoa học, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên tiếp đoàn.

- Việc đánh giá, chấm điểm các tiêu chí thi đua giai đoạn 1 đa số các trường đều thống nhất kết quả đánh giá, chấm điểm của đoàn kiểm tra, không có trường kiến nghị phải phúc tra lại.

- Có trên 53.9% trường thực hiện tốt những yêu cầu, nhiệm vụ đầu năm và thi đua giai đoạn 1.

2. Hạn chế:

- Còn một số trường nộp hồ sơ về nhóm trường chậm trễ gây khó khăn trong công tác tổng hợp, báo cáo.

- Biên bản tổng hợp của một số đoàn chỉ copy lại bảng tiêu chí và chấm điểm, một số tiêu chí có điểm trừ nhưng không ghi lý do cụ thể, không nêu ra ưu điểm, hạn chế của từng nội dung gây khó khăn cho công tác tổng hợp báo cáo.

- Do chưa rõ nội hàm của tiêu chí và yêu cầu của minh chứng nên một số trường chưa có sự thống nhất trong việc đánh giá, cho điểm như: trường chưa có thư viện đạt chuẩn nhưng có đoàn vẫn cho điểm tối đa; chưa làm rõ số lượng học sinh thi tuyển vào lớp 10 bị điểm 0 vì nguyên nhân bỏ thi, thí sinh tự do, phúc khảo; minh chứng thiếu tính pháp lý khi cho HS chuyển trường.

G. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề xuất: Sở GD&ĐT khen thưởng cho 21 trường đã hoàn thành tốt những yêu cầu, nhiệm vụ đầu năm và thi đua giai đoạn 1 năm học 2016 – 2017 (có danh sách kèm theo).

2. Kiến nghị:

- Các đoàn kiểm tra cần nộp hồ sơ đúng thời gian, đảm bảo tính chính xác và đủ hồ sơ để nhóm tổng hợp, báo cáo đúng quy định.

- Trưởng đoàn khi đi kiểm tra cần phải nghiên cứu kỹ nội dung quy định của công văn hướng dẫn. Đánh giá cho điểm phải khách quan, chính xác tránh tình trạng mang tính chủ quan của đơn vị. Khắc phục tình trạng không thống nhất quan điểm giữa đoàn kiểm tra với đơn vị được kiểm tra.

- Các đoàn kiểm tra cần thực hiện theo đúng nội dung tinh thần đã thảo luận và thống nhất về các nội dung minh chứng kiểm tra đã thảo luận trong nhóm.

- Những nguồn minh chứng do Sở GD&ĐT quản lý chung thì cần cung cấp thông tin kịp thời cho các trường biết trước khi đi kiểm tra.

Trên đây là báo cáo tổng hợp kết quả kiểm tra chấm điểm tiêu chí thi đua đầu năm học 2016-2017 (giai đoạn 1) của Khôi thi đua THCS.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Các Phòng GD & ĐT;
- Các trường THCS, TH&THCS trong tỉnh;
- Lưu: VT, CM.

KHÔI TRƯỞNG



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG GD&ĐT
Đường Vĩnh Khỳ